

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 302/2021/HSPT

Ngày 30-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huồn

Ông Nguyễn Tấn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ái Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 313/2021/HSPT ngày 10/11/2021 đối với bị cáo Trần Văn S về tội “*Cướp giật tài sản*”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn S, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn T, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và Phạm Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/4/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn S: Ông Nguyễn Hữu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Số 39, đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 29/3/2021, Trần Văn S rủ Trần Thanh P1 đi từ thành phố Hồ Chí Minh về nhà S ở buôn T, xã B, huyện L, tỉnh Đắk Lắk chơi. Trên đường về, P1 thấy vắng người nên nói với S “ở đây dễ cướp giật tài sản”, S nghe nhưng không nói gì. Khoảng 18 giờ ngày 03/4/2021, S chở P1 bằng xe mô tô biển số đăng ký 47N1-178.60 đi từ nhà đến xã Đ, huyện L để đi lễ tại nhà thờ. Sau khi lễ xong, S và P1 rủ nhau ra trung tâm huyện L để cướp giật tài sản, S điều khiển xe mô tô chở P1 ra thị trấn L1, huyện L, khi đến đường N đoạn gần ngã ba vào buôn L thuộc tổ dân phố H, thị trấn L1, huyện L, S và P1 thấy chị Kiều Thị Thu T đang cầm điện thoại đứng ở sân nhà chị Trần Thị Phương T1, P1 nói S dừng xe ở ngã ba còn P1 đi bộ đến gần chỗ chị T, nhưng lúc đấy có nhiều người qua lại nên P1 không giật điện thoại của chị T. P1 đi đến ngã ba nói S đi xe sang bên kia đường để quan sát chị T, khi thấy bà Nguyễn Thị M là mẹ của chị T đi từ trong nhà chị Trần Thị Phương T1 ra ngoài sân, bà M cầm 01 túi xách đưa cho chị Kiều Thị Thu T, chị T bỏ điện thoại của mình vào túi xách rồi để túi xách vào giỏ xe đạp và cùng bà M mỗi người đi một xe đạp từ đường N rẽ vào đường L, thị trấn L1 để về nhà. Thấy vậy, S điều khiển xe chở P1 đi theo chị T và bà M, khi đến gần S điều khiển xe áp sát để P1 giật túi xách trên giỏ xe đạp của chị T. Sau đó S chở P1 đi lên đồi B thuộc tổ dân phố X, thị trấn L1. Khi đến đoạn đường cong P1 lấy túi xách giật được ra kiểm tra, P1 lấy tiền và 01 điện thoại di động, còn túi xách có chứa 250 tờ vé số kiến thiết tỉnh Kon Tum mở thưởng ngày 04/4/2021, loại vé 10.000 đồng/1 tờ P1 vứt vào lề đường. Sau đó P1 và S đi đến quán Internet R ở xã B, huyện L để chơi game, sau khi vào quán cả hai lấy tiền vừa giật được ra đếm thì có 390.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo A5S màu xanh, số tiền trên P1 đưa cho S cầm để tiêu chung, còn điện thoại P1 giữ, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì cả hai về nhà S ngủ, sau đó S và P1 tiêu hết số tiền trên, chiếc điện thoại S giữ để sử dụng. Đến ngày 06/4/2021 P1 về nhà ở tỉnh Khánh Hòa còn S thì qua huyện K làm thuê.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện L kết luận: Giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động Oppo A5S là 1.000.000 đồng.

Tại công văn số: 39a/HĐĐGTS ngày 26/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên huyện L V/v phúc đáp nội dung Công văn số: 16/CSĐT ngày 22/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện L trả lời: Trên tờ vé số có ghi giá trị cụ thể là 10.000 đồng, tổng cộng 250 tờ vé số, loại vé xổ số kiến thiết tỉnh Kon Tum có tổng giá trị là 2.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lăk, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh P1 và Trần Văn S phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ vào: Điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 08/4/2021.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo P1, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 14/10/2021, bị cáo Trần Văn S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn S giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn S về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là thỏa đáng. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lăk, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Trần Văn S:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Văn S về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật nên người bào chữa không có ý kiến gì. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại để khắc phục hậu quả, bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 03/4/2021, tại khu vực đường N rẽ vào đường L, thị trấn L1, huyện L, Trần Văn S điều khiển xe mô tô chở Trần Thanh P1 áp sát xe đạp do chị Kiều Thị Thu T điều khiển để P1 giật túi xách để trong giỏ xe đạp của chị T, tài sản bên trong túi xách gồm: 390.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 250 tờ vé số kiến thiết tỉnh Kon Tum mở thưởng ngày 04/4/2021, loại vé 10.000 đồng/1 tờ. Tổng giá trị tài sản S và P1 giật được là 3.890.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mức hình phạt 04 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Trần Văn S là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn S. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn S 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2021.

[3] Về án phí: Bị cáo Trần Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Lắc;
- VKSND huyện Lắc;
- Công an huyện Lắc;
- Chi cục THADS huyện L;
- THA Hình sự huyện L;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng